TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2019/HSST
Ngày: 26/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Vụ
2. Bà Vũ Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Ma Ngọc Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2019/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tăng Hồng Đ**, tên gọi khác: không; sinh ngày: 08/3/1974; nơi sinh: Bệnh viện Đ tỉnh Cao Bằng; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 02/10 phổ thông; con ông: Tăng Đức N, sinh năm 1944, HKTT: phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; con bà: Phạm Thị T, sinh năm 1944, HKTT: T, T, Hải Dương; anh, chị, em ruột: có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1980, HKTT: tổ T, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; con: có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2007; tiền sự: không; tiền án: không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Người có quyền lợi liên quan:* Tăng Thị K, sinh năm 1986, HKTT: tổ M, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy nên Tăng Hồng Đ (sinh năm 1974, trú tại: tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đã đi tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Khoảng 12 giờ 30 ngày 20 tháng 02 năm 2019, Đ một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 11B-234.7B đi từ Bến xe khách thành phố C thuộc phường S, thành phố C đến khu vực đường tránh phía Nam thành phố C (đường 58m) thuộc tổ B, phường S, thành phố C và đem theo 02 (hai) gói nhỏ ma túy được gói bằng nilon màu xanh, màu trắng trong với mục đích để tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng phát hiện. Khi bị phát hiện, Đ đã dừng xe lại và bỏ chạy đồng thời ném gói ma túy mang theo người xuống ven đường.

Vật chứng bị Công an thu giữ gồm 01(một) gói nilon màu trắng bên trong có 01 (một) gói nilon màu xanh và 01 (một) gói nilon màu trắng trong, cả hai gói nilon trên bên trong có 01 (một) gói giấy màu trắng có chữ đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, có tổng khối lượng là 0,51g (không phảy năm một gam), được Đ ném từ trong người xuống ven đường. Tạm giữ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 11B-234.7B; 01 (một) chiếc điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu NOKIA có số Sêri 1: 353698071597342, số Sêri 2: 353698071597359, bên trong gắn 02 (hai) thẻ sim thu giữ trong túi áo đằng trước bên phải Đ đang mặc trên người.

Vào hồi 13 giờ 40 phút cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Tăng Hồng Đ tại số nhà 03S, tổ H, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, thu giữ: 01 (một) cân điện tử không rõ nơi sản xuất, màu trắng tại ngăn tủ gỗ đặt tại phòng khách đối diện với cửa ra vào; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đen vàng có số IMEI lần lượt là 352221022277830 và 352221022277830 bên trong máy có gắn 01 (một) thẻ sim, thu trên bàn uống nước của phòng khách; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu trắng có số IMEI là 354257052143193/01 bên trong máy có gắn 01 (một) thẻ sim thu trên bàn uống nước tại phòng khách; 01 (một) chiếc điện thoại màu vàng, trắng đã qua sử dụng, mặt sau có chữ OPPO.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Đ khai nhận mua với một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ), khoảng 35-36 tuổi vào ngày 16 tháng 02 năm 2019 tại khu vực Trung tâm H tỉnh Cao Bằng thuộc phường S, thành phố C với số tiền là 500.000 (năm trăm nghìn) đồng được 02 (hai) gói ma túy có đặc điểm như kể trên. Mua được ma túy Đ đã đem về nhà lấy ra một ít để sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại, Đ gói lại và cất giấu để ở trong người, sau đó mỗi ngày lấy ra một ít để sử dụng.

Vụ án trên đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng đã thu được. Tại bản Kết luận giám định số 95/GĐMT ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận:*"Mẫu chất bột màu trắng ngà bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy. Loại: Heroine"*.

Hành vi trên đây của Tăng Hồng Đ đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKSTP ngày 30/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Tăng Hồng Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Tăng Hồng Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của người có quyền lợi liên quan. Bị cáo nhất trí với bản Kết luận giám định số 95/GĐMT ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Về vật chứng của vụ án: bị cáo đề nghị được trả lại 04 chiếc điện thoại di động do không liên quan đến hành vi phạm tội, bị cáo không có ý kiến gì về chiếc cân điện tử bị thu giữ.

Chị Tăng Thị K xác nhận đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: đề nghị xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Tăng Hồng Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***.** Đề nghị xử phạt bị cáo Tăng Hồng Đ từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: do người có quyền lợi liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: trả lại cho bị cáo 4 chiếc điện thoại di động do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi vật chứng vụ Tăng Hồng Đ, 01 phong bì niêm phong ghi các mảnh nilon và mảnh giấy gói vật chứng và 1 cân điện tử màu trắng bạc vuông. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo, chị Tăng Thị K không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: hồi 12 giờ 30 phút ngày 20 tháng 02 năm 2019 tại khu vực đường tránh phía Nam thành phố C (đường 58m) thuộc khu vực tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Tăng Hồng Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,51g (không phẩy năm mốt gam) Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây ra tâm lý hoang mang lo ngại trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có trình độ học vấn lớp 02/10 phổ thông, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điều 249 Bộ Luật hình sự.

[3] Về tình tiết định khung: với khối lượng 0,51g (không phẩy năm mốt gam) Heroine bị thu giữ, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là người có công (Thương binh loại A) nên bị cáo được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về hình phạt:

Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng về việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn là hình phạt chính đối với bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 11B-234.7B tạm giữ của Tăng Hồng Đ. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô kể trên thuộc sở hữu của chị Tăng Thị K (sinh năm 1986, trú tại tổ M, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng). Khi K cho Đ mượn xe, không biết Đ dùng để làm phương tiện đi tìm chỗ sử dụng ma túy, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật. Tại phiên tòa chị K xác nhận đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản:

- 04 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- 01 cân điện tử màu trắng bị cáo không yêu cầu được trả lại và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng còn lại là đồ vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với nguồn gốc số ma túy, Tăng Hồng Đ khai mua với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại khu vực Trung tâm H tỉnh Cao Bằng, việc trao đổi mua bán không có ai biết và chứng kiến nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng không đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Tăng Hồng Đ phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt: bị cáo Tăng Hồng Đ 20 (hai mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 20/02/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: chị Tăng Thị K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Trả lại cho bị cáo:

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu NOKIA trong phong bì niêm phong ghi vụ: Tăng Hồng Đ, sinh năm 1974.

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu SAMSUNG trong phong bì niêm phong ghi vụ: Tăng Hồng Đ, sinh năm 1974.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen vàng nhãn hiệu Mobistar trong phong bì niêm phong ghi vụ: Tăng Hồng Đ, sinh năm 1974.

- 01 (một) điện thoại màu trắng nhãn hiệu OPPO trong phong bì niêm phong ghi vụ: Tăng Hồng Đ, sinh năm 1974.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vật chứng vụ: Tăng Hồng Đ, sinh năm 1974; HKTT: tổ H, phường S, thành phố C. Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi các mảnh nilon và mảnh giấy gói vật chứng vụ: Tăng Hồng Đ, sinh năm 1974.

- 01 (một) cân điện tử màu trắng bạc vuông kích thước 10x10 cm.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/4/2019.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Tăng Hồng Đ phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Hoài Phương